

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15), điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2026/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị Tranh, sinh năm 1972; nơi cư trú: tổ 3, khu 4A, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Văn Khôi, sinh năm 1971; nơi cư trú: tổ 3, khu 4A, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi kết hôn ngày 18/8/2020, đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là Ủy ban nhân dân phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh). Sau khi kết hôn, chị Tranh và anh Khôi sống với nhau không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Chị Tranh, anh Khôi đã sống ly thân, không thể đoàn tụ được với nhau. Nay chị Tranh và anh Khôi

xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự, về việc: công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Tranh và anh Khôi là phù hợp, nên cần ghi nhận.

[2] Về con chung: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về khoản nợ chung: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi thỏa thuận thống nhất: chị Nguyễn Thị Tranh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: chị Nguyễn Thị Tranh và anh Nguyễn Văn Khôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Tranh tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Tranh đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000418 ngày 27/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 – QN;
- Thi hành án dân sự tỉnh QN;
- UBND p Hạ Long, tỉnh QN;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc An